|  |  |
| --- | --- |
| BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNGSố: /2023/TT-BTTTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO 2**

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn nguyên tắc biên tập, phân loại và cảnh báo nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu trên dịch vụ phát thanh, truyền hình**

*Căn cứ Luật Báo chí ngày 5 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ Nghị định số* [*06/2016/NĐ-CP*](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) *ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;*

*Căn cứ Nghị định số* [*71/2022/NĐ-CP*](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) *ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số* [*06/2016/NĐ-CP*](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) *ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư hướng dẫn nguyên tắc biên tập, phân loại và cảnh báo nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu trên dịch vụ phát thanh, truyền hình.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này hướng dẫn nguyên tắc tại điểm c, khoản 1, Điều 20a Nghị định số [06/2016/NĐ-CP](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình được quy định bổ sung tại khoản 11, Điều 1, Nghị định số [71/2022/NĐ-CP](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [06/2016/NĐ-CP](http://mic.gov.vn/vbqppl/Lists/Vn%20bn%20QPPL/Attachments/7948/132-nd.pdf) ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (gọi tắt là đơn vị) tham gia hoạt động biên tập, cung cấp nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu trên dịch vụ phát thanh, truyền hình; cơ quan quản lý nhà nước về phát thanh, truyền hình và các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình.

**Điều 2. Nguyên tắc biên tập, phân loại nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu**

1. Nguyên tắc biên tập

a) Nguyên tắc chung:

- Phải bảo đảm loại bỏ tất cả các nội dung vi phạm các quy định của pháp luật về báo chí, điện ảnh.

- Bảo vệ trẻ em và đối tượng khác dễ bị tổn thương đối với các nội dung không phù hợp hoặc có thể có tác động tiêu cực.

- Phải loại bỏ trong chương trình những nội dung, đoạn hội thoại có ý chê bai, dèm pha về nguồn gốc, xuất thân của người đối thoại hoặc nhân vật được đề cập; những nội dung lấy nhược điểm thân thể của cá nhân để chọc cười; những từ ngữ, ký hiệu miệt thị, vi phạm lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục Việt Nam; tiếng lóng, chửi thề.

- Phải loại bỏ chương trình trong trường hợp khi thực hiện biên tập chương trình, phát hiện trong chương trình, tại địa điểm diễn ra sự kiện, địa điểm tổ chức sự kiện thể thao, giải trí có xuất hiện hình ảnh, hoạt động vi phạm các điều cấm của pháp luật hoặc các yếu tố chính trị nhạy cảm như chủ quyền quốc gia, lãnh thổ, quan hệ ngoại giao; vấn đề dân tộc, tôn giáo.

- Đối với các chương trình giải trí, các đơn vị thực hiện biên tập phải dán nhãn, ghi rõ mức phân loại nội dung đối với chương trình đã biên tập theo các mức phân loại quy định tại khoản 2 Điều này.

- Đối với các chương trình thể thao: thực hiện biên tập, không phải thực hiện phân loại.

b) Đối với các chương trình không trực tiếp:

Các đơn vị thực hiện biên tập phải biên tập chương trình bao gồm cả bản chữ (text) và tệp (file) hình ảnh, âm thanh.

c) Đối với các chương trình trực tiếp:

- Đối với chương trình do đơn vị biên tập là đơn vị tổ chức sản xuất: Biên tập từ khâu kịch bản đến kế hoạch tổ chức sản xuất trước khi diễn ra chương trình trực tiếp; giám sát trực tiếp chương trình để loại bỏ nội dung vi phạm.

- Đối với chương trình khai thác, mua bản quyền trong nước và nước ngoài

+ Rà soát trước nội dung căn cứ lịch truyền phát chương trình đã có trước; theo kịch bản hoặc nội dung chương trình được đối tác cung cấp trước khi diễn ra chương trình trực tiếp.

+ Giám sát, biên tập trực tiếp nội dung tại thời điểm truyền phát để bảo đảm loại bỏ được nội dung vi phạm ngay sau khi phát hiện.

d) Đối với các chương trình phải tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành, bao gồm nhưng không giới hạn như chương trình trò chơi điện tử mang tính chất thi đấu (Game online, esports):

Thực hiện biên tập như quy định tại khoản a, b, c Điều này, đồng thời bảo đảm nội dung chương trình các chương trình này, bao gồm cả phát trực tiếp và không trực tiếp phải đáp ứng quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Các mức phân loại chương trình giải trí

a) Loại P: Chương trình được phép phổ biến đến người xem ở mọi độ tuổi.

b) Loại K: Chương trình được phép phổ biến đến người xem dưới 13 tuổi với điều kiện xem cùng cha, mẹ, người giám hộ.

c) Loại T13: Chương trình được phép phổ biến đến người xem từ đủ 13 tuổi trở lên.

d) Loại T16: Chương trình được phép phổ biến đến người xem từ đủ 16 tuổi trở lên.

đ) Loại T18: Chương trình được phép phổ biến đến người xem từ đủ 18 tuổi trở lên.

e) Loại C: Chương trình không được phép phổ biến.

3. Nguyên tắc phân loại chương trình giải trí

a) Nguyên tắc chung:

- Căn cứ cách thể hiện, các tình huống và bối cảnh cụ thể, tính tương tác, tần suất, thời lượng, mức độ chi tiết của hình ảnh, âm thanh, ánh sáng, lời thoại và mức độ tác động của chương trình đối với người xem, người nghe, trong đó tầm quan trọng của bối cảnh và mức độ tác động đến người xem, người nghe là những yếu tố ưu tiên trong việc phân loại chương trình.

- Chương trình được phân loại ở mức thấp hơn khi có các tình tiết:

+ Khi được miêu tả bằng lời nói thay vì hình ảnh trong các chương trình truyền hình, chương trình hình ảnh và âm thanh;

+ Hình ảnh, lời nói có mức độ tác động thấp trong các chương trình truyền hình, chương trình hình ảnh và âm thanh;

- Chương trình được phân loại ở mức cao hơn khi có tình tiết:

+ Chứa nhiều chi tiết hơn, bao gồm cả việc quay cận cảnh và quay chậm;

+ Sử dụng các kỹ thuật tạo điểm nhấn như kỹ thuật ánh sáng, phối cảnh và độ phân giải;

+ Sử dụng các hiệu ứng đặc biệt như ánh sáng, âm thanh, tiếng động, độ phân giải, màu sắc, kích thước của hình ảnh, đặc điểm và tông màu;

+ Được tả thực thay vì cách điệu;

+ Khuyến khích tương tác

b) Các căn cứ để phân loại chương trình giải trí gồm:

- Về chủ đề, nội dung;

- Về bạo lực;

- Về khỏa thân, tình dục;

- Về ma túy, các chất kích thích, gây nghiện;

- Về kinh dị;

- Về hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục;

- Về hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước.

4. Nguyên tắc cảnh báo

a) Đối với các chương trình giải trí có mức phân loại từ K đến T18 và các chương trình thể thao về các bộ môn thể thao mạo hiểm, thể thao đối kháng, võ thuật: Phải thực hiện cảnh báo.

b) Đối với các chương trình giải trí là các chương trình truyền hình thực tế, biểu diễn nghệ thuật, các chương trình truyền hình có nội dung thi tài, biểu diễn về những hành động mạo hiểm, nguy hiểm, có nguy cơ gây thương tích, các chương trình truyền hình giả tưởng, dàn dựng lại từ vụ việc có thật thực tế: Phải có nội dung cảnh báo để người xem không bắt chước, học theo.

Trong các chương trình này phải xuất hiện dòng chữ cảnh báo dưới chân màn hình trong quá trình diễn ra chương trình.

c) Đối với chương trình phân loại C: Không được phép cung cấp trên dịch vụ.

5. Danh mục các mức phân loại quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện hiển thị mức phân loại và cảnh báo nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu**

1. Nguyên tắc hiển thị mức phân loại chương trình giải trí

a) Mức phân loại phải được hiển thị rõ ràng và nổi bật ngay ở thư mục giới thiệu/hiển thị chương trình trên giao diện màn hình của thiết bị để người nghe, người xem đưa ra quyết định nghe, xem chương trình cung cấp trên dịch vụ.

b) Đối với chương trình truyền hình, chương trình hình ảnh và âm thanh: Mức phân loại liên tục xuất hiện ở góc trái hoặc góc phải phía trên màn hình trong suốt thời gian truyền phát chương trình, bảo đảm không chồng lấn với biểu tượng của dịch vụ hoặc các biểu tượng khác.

c) Đối với chương trình phát thanh, chương trình âm thanh: Không phải hiển thị mức phân loại trong thời gian phát chương trình.

2. Nguyên tắc hiển thị cảnh báo

a) Việc hiển thị cảnh báo phải được thực hiện trước khi truyền phát chương trình và trong quá trình truyền phát chương trình.

b) Việc hiển thị cảnh báo phải được thực hiện bằng một trong các phương thức hoặc kết hợp nhiều phương thức phù hợp, bao gồm nhưng không giới hạn bằng lời nói, chữ viết.

- Đối với chương trình truyền hình, chương trình hình ảnh và âm thanh: hiển thị nội dung cảnh báo bằng chữ viết hoặc lời nói ít nhất 03 giây trước khi phát chương trình, ngay sát phía dưới biểu tượng mức phân loại đối với chương trình giải trí; hiển thị tối đa 03 lần trong quá trình phát chương trình đối với chương trình có thời lượng từ 15 phút trở lên.

- Đối với chương trình phát thanh, chương trình âm thanh: hiển thị nội dung cảnh báo bằng lời nói ít nhất 03 giây trước khi phát chương trình.

**Điều 4. Nguyên tắc quản lý việc cung cấp nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu**

1. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phải thực hiện hiển thị mức phân loại các chương trình giải trí và hiển thị cảnh báo trên các chương trình theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2.

2. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ quản lý việc cung cấp chương trình bằng biện pháp hành chính, thông qua quản lý hồ sơ biên tập, phân loại, cảnh báo theo mẫu, trong đó gồm: nhân sự thực hiện biên tập, phân loại, cảnh báo và phê duyệt cung cấp.

3. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ quản lý việc cung cấp chương trình bằng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ, gồm:

a)Sử dụng phần mềm quản lý để đảm bảo tất cả các chương trình trước khi đưa vào hệ thống máy chủ truyền phát (playout server) đều phải là các chương trình đã được biên tập, đã được dán nhãn phân loại và cảnh báo;

b) Sử dụng phần mềm, công cụ quản lý người nghe, xem (yêu cầu khai báo, đăng nhập thông tin cá nhân trước khi xem nội dung có mức phân loại K trở đi; kiểm soát quyền truy cập, cho phép người nghe, người xem thiết lập quyền hạn chế nghe, xem).

c) Bảo đảm hệ thống thiết bị lưu trữ đầy đủ các chương trình đã cung cấp để theo hồ sơ lưu phục vụ công tác kiểm tra, hậu kiểm.

d)Sử dụng thiết bị làm chậm (delayed server) để biên tập nội dung truyền phát cùng giờ với chương trình gốc.

**Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện Thông tư này trên phạm vi cả nước.

2. Các đơn vị căn cứ các nguyên tắc quy định trong Thông tư này và Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này, xây dựng và ban hành Bản hướng dẫn biên tập, phân loại hoặc Bộ quy tắc biên tập, phân loại để áp dụng tại đơn vị; bố trí nhân sự biên tập có năng lực chuyên môn, ngoại ngữ, trình độ chính trị phù hợp để thực hiện hoạt động biên tập, phân loại nội dung.

3. Trong quá trình thực thi nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày tháng năm 2023.

2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động biên tập, cung cấp nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu trên dịch vụ phát thanh, truyền hình; cơ quan quản lý nhà nước về phát thanh, truyền hình và các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);  - Văn phòng Quốc hội;  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Kiểm toán Nhà nước;  - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);  - Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ;  - Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Hiệp hội THTT;  - Các Đài PTTH, đơn vị hoạt động truyền hình;  - Các đơn vị cung cấp dịch vụ PTTH;  - Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng TTĐT Bộ;  - Lưu: VT; PTTH&TTĐT. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** |

**Phụ lục**

**Danh mục các mức phân loại**

*(Kèm theo Thông tư số: /2023/TT-BTTTT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**I. Giải thích từ ngữ:**

Trong danh mục các mức phân loại, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Miêu tả là dùng ngôn ngữ, hình ảnh, âm thanh, ánh sáng hoặc cách thức nào đó để làm cho người nghe, xem hình dung được ý nghĩa của nội dung cần diễn đạt.

2. Miêu tả ở mức độ nhẹ là miêu tả thoáng qua, không rõ ràng, thiếu chi tiết và tác động đến người nghe, xem dưới mức bình thường.

3. Miêu tả ở mức độ trung bình là miêu tả có thêm các chi tiết và tác động đến người nghe, xem ở mức bình thường.

4. Miêu tả ở mức độ mạnh là miêu tả chi tiết, rõ ràng và tác động đến người nghe, xem trên mức bình thường.

5. Miêu tả ở mức độ quá mức là miêu tả ở mức độ mạnh đặc biệt là về tính chất, tần suất, thời lượng và tác động đến người nghe, xem vượt quá giới hạn cho phép, ở mức khó chấp nhận.

6. Khai thác sâu là miêu tả cụ thể ở mức độ trên mức trung bình nhằm nhấn mạnh vào nội dung cần diễn đạt.

7. Diễn ra thường xuyên là sự xuất hiện nhiều lần, liên tục những hình ảnh, âm thanh, ánh sáng, ngôn ngữ tương tự nhau trong một khoảng thời gian nhất định hoặc không nhất định.

8. Miêu tả chi tiết là miêu tả rõ nét, trực diện, ở khoảng cách gần về nhân vật, bối cảnh, hành động trong chương trình bao gồm các cảnh đặc tả, cận cảnh, hình ảnh chuyển động chậm, kéo dài hoặc lặp lại.

9. Thời lượng kéo dài là thời gian mà hình ảnh, ngôn ngữ, âm thanh, ánh sáng được miêu tả dài hơn mức bình thường.

10. Mức độ tác động đến người nghe, xem là mức độ làm thay đổi suy nghĩ, nhận thức và hành động của người nghe, xem một cách tích cực hoặc tiêu cực, vô thức hoặc có ý thức.

11. Bắt chước các hành động trong chương trình là làm theo, mô phỏng hoặc sao chép hành vi, lời nói, cử chỉ của nhân vật trong chương trình vô thức hoặc có ý thức.

**II. Các mức phân loại**

| **Stt** | **Mức phân loại và biểu tượng mức phân loại** | **Căn cứ phân loại** |
| --- | --- | --- |
| 1. | Chương trình được phép cung cấp đến người nghe, xem ở mọi độ tuổi  Biểu tượng: **P** | a) Chủ đề, nội dung  Không gây nhận thức sai lệch về các giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục, quan hệ gia đình, xã hội; tôn giáo, tín ngưỡng, dân tộc; quyền trẻ em, phân biệt đối xử và các chủ đề nhạy cảm, ngụ ý, ấn dụ.  b) Bạo lực  - Không xuất hiện bất cứ hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện cảnh uy hiếp, đe dọa, đánh đập người khác.  - Không được miêu tả bạo lực tình dục.  c) Khỏa thân, tình dục  - Không có hình ảnh khỏa thân, hở hang; không có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ miêu tả hình ảnh khỏa thân, hở hang, hoạt động tình dục.  d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện  Không có các hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc sử dụng ma túy và các chất kích thích, gây nghiện.  đ) Kinh dị  Không có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ kinh dị.  e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục (gồm cả phụ đề)  Không sử dụng hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục.  g) Hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước  Không có những hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ khuyến khích hoặc kích thích hành vi bắt chước như sử dụng ma túy, chất kích thích, gây nghiên, tự sát, bạo lực, sử dụng vụ khí, công cụ nguy hiểm gây sát thương, hành động vi phạm pháp luật. |
| 2. | Chương trình được cung cấp đến người nghe, xem dưới 13 tuổi với điều kiện nghe, xem cùng cha, mẹ hoặc người giám hộ  Biểu tượng: **K** | a) Chủ đề, nội dung  - Như mức phân loại P nêu trên;  - Những nội dung cần có cha, mẹ và người giám hộ hướng dẫn được miêu tả ở mức độ nhẹ, ít có tác động đến người xem và phải phù hợp với bối cảnh.  b) Bạo lực  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hành vi bạo lực được miêu tả ở mức độ nhẹ, không chi tiết, không xuất hiện thường xuyên, tác động đến người nghe, xem ở mức độ nhẹ và phải phù hợp với chủ đề, nội dung chương trình;  - Không được miêu tả bạo lực tình dục.  c) Khỏa thân, tình dục  - Như mức phân loại P nêu trên;  d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện  Có thể có các hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc sử dụng ma túy và các chất kích thích, gây nghiện nhưng nhằm mục đích lên án, phản đối những hành vi đó hoặc có mục đích, thông điệp giáo dục rõ ràng; được miêu tả ngụ ý kín đáo và phải phù hợp với nội dung chương trình.  đ) Kinh dị  Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ kinh dị được miêu tả ở mức độ nhẹ, không chi tiết, không có thời lượng kéo dài và không xuất hiện thường xuyên, ít có tác động và không tạo cảm giác đe dọa đến người nghe, xem. Kết quả phải mang tính trấn an và giải toả.  e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục (gồm cả phụ đề)  Có thể có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục nhưng được miêu tả ở mức độ nhẹ, không xuất hiện thường xuyên và phải phù hợp với chủ đề, nội dung chương trình, như sử dụng tiếng lóng, cách xử lý mang tính hài hước.  g) Hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước  Không có những hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ khuyến khích và kích thích hành vi bắt chước như sử dụng ma túy, tự sát, bạo lực, sử dụng vũ khí, công cụ nguy hiểm gây sát thương, hành động vi phạm pháp luật khác trừ trưởng hợp hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ đó phù hợp với nội dung chương trình và có thông điệp giáo dục rõ ràng; được miêu tả ngụ ý kín đáo và không khai thác sâu. |
| 3. | Chương trình được cung cấp đến người nghe, xem từ đủ 13 tuổi trở lên  Biểu tượng: **T 13**  **hoặc (13+)** | a) Chủ đề, nội dung  - Nội dung chương trình không phản ánh những vấn đề khiến nhận thức, cảm xúc của người xem ở lứa tuổi từ đủ 13 bị lệch lạc, tâm lý bị xáo trộn hoặc rơi vào tình trạng lo sợ, bi quan, buồn chán, tác động tiêu cực đến việc hình thành và phát triển tính cách của người xem trong độ tuổi đang lớn;  b) Bạo lực  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hành vi bạo lực được miêu tả ở mức độ nhẹ, không chi tiết, không xuất hiện thường xuyên, tác động đến người nghe, xem ở mức độ nhẹ và phải phù hợp với chủ đề, nội dung chương trình;  - Không có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ miêu tả chi tiết về hành vi gây đau đớn, thương tích hoặc cảnh giết người;  - Không được miêu tả bạo lực tình dục.  c) Khỏa thân, tình dục  - Như mức phân loại P nêu trên;  d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện  Có thể có các hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc sử dụng ma túy và các chất kích thích, gây nghiện nhưng nhắm mục đích lên án, phản đối những hành vi đó hoặc có mục đích, thông điệp giáo dục rõ ràng; được miêu tả ở mức độ nhẹ, không miêu tả chi tiết, không xuất hiện thường xuyên và phải phù hợp với chủ đề, nội dung chương trình.  đ) Kinh dị  Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ kinh dị được miêu tả ở mức độ trung bình, không chi tiết và không xuất hiện thường xuyên, tạo cảm giác đe dọa đến người xem ở mức độ nhẹ. Kết quả nên mang tính trấn an và giải toả.  e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục (gồm cả phụ đề)  Như mức phân loại K nêu trên.  g) Hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước  - Như mức phân loại K nêu trên;  - Không miêu tả chi tiết về những hành vi nguy hiểm tiềm ẩn mà người nghe, xem từ đủ 13 tuổi có thể bắt chước, trừ trưởng hợp hành vi đó được thể hiện một cách an toàn hay có tính hài hước;  - Không miêu tả chi tiết các hung khí dễ dàng tiếp cận như dao kéo, vật sắc nhọn, vật thể dễ gây tổn thương. Không có các hình ảnh thể hiện hành vi chống đối xã hội mà người xem từ đủ 13 tuổi có khả năng sao chép, bắt chước. |
| 4. | Chương trình được cung cấp đến người nghe, xem từ đủ 16 tuổi trở lên  Biểu tượng: **T 16**  **hoặc (16+)** | a) Chủ đề, nội dung  - Nội dung chương trình đề cập đến một số vấn đề của người trưởng thành, vấn đề liên quan đến chính trị, xã hội, tâm lý, tội phạm nhưng phù hợp với nhận thức, tâm lý, sinh lý của người xem từ đủ 16 tuổi;  - Đối với chương trình có nội dung hành động, kinh dị hoặc có chủ đề lạm dụng trẻ em, có thể miêu tả ở mức độ trung bình nhưng không chi tiết, không diễn ra thường xuyên và không khai thác sâu;  - Các chủ đề như tự làm hại bản thân, tính mạng bị đe dọa vì lý do khách quan hoặc tự tử cần được thể hiện gián tiếp, miêu tả ở mức độ nhẹ, không có thời lượng kéo dài và phải phù hợp với nội dung chương trình.  b) Bạo lực  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hành vi bạo lực được miêu tả ở mức độ nhẹ, không diễn ra thường xuyên và không có thời lượng kéo dài và gây căng thẳng, tác động đến người nghe, xem ở mức độ trung bình trừ trường hợp hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ đó phù hợp với nội dung chương trình;  - Được phép miêu tả ngụ ý bạo lực tình dục nhưng miêu tả ở mức độ nhẹ và phải phù hợp với nội dung chương trình.  c) Khỏa thân, tình dục  - Như mức phân loại P nêu trên;  - Có thể sử dụng bối cảnh vui, tình huống hài hước, hoặc ngôn ngữ ám chỉ để miêu tả chi tiết cảnh khỏa thân, hở hang nhưng không xuất hiện thường xuyên, không có thời lượng kéo dài và phải phù hợp với nội dung chương trình.  d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ liên quan đến ma túy, các chất kích thích, chất gây nghiện (nếu có) không được miêu tả chi tiết, không xuất hiện thường xuyên, không có thời lượng kéo dài và phải phù hợp với nội dung phim. Về tổng thể, chương trình không được quảng bá, hướng dẫn chi tiết hoặc khuyến khích việc sử dụng ma túy, các chất kích thích, gây nghiện;  - Không có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc lạm dụng các chất có độ nguy hiểm cao và dễ tiếp cận như dung môi, chất axit.  đ) Kinh dị  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ kinh dị được miêu tả ở mức độ mạnh, không có thời lượng kéo dài và không khai thác sâu vào các mối đe dọa bạo lực;  - Gây tác động căng thẳng hoặc tạo cảm giác đe dọa đến người nghe, xem ở mức độ trung bình.  e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục (gồm cả phụ đề)  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục được thể hiện ở mức độ trung bình nhưng không xuất hiện thường xuyên và phải phù hợp với nội dung chương trình;  - Trường hợp các nhân vật phản diện sử dụng một số từ chửi thề, tiếng lóng thì không được làm tổn thương đến cá nhân và cộng đồng, không sử dụng ngôn ngữ để quấy rối, lạm dụng tình dục.  g) Hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước  Có thể có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ khuyến khích và kích thích hành vi bắt chước như sử dụng ma túy, tự sát, bạo lực học đường, sử dụng vũ khí, hành động vi phạm pháp luật khác được miêu tả ở mức độ nhẹ, không miêu tả chi tiết, không xuất hiện thường xuyên, tác động đến người nghe, xem ở mức độ nhẹ. Kết quả phải có thông điệp lên án, phản đối các hành vi sai trái đó. |
| 5. | Chương trình được cung cấp đến người nghe, xem từ đủ 18 tuổi trở lên  Biểu tượng: **T 18**  **hoặc (18+)** | a) Chủ đề, nội dung  - Nội dung chương trình đề cập đến các vấn đề của người trưởng thành, có thể miêu tả ở mức độ mạnh, chi tiết nhưng không có thời lượng kéo dài, không diễn ra thường xuyên và phải phù hợp với nội dung chương trình;  - Đối với chương trình có nội dung hành động, kinh dị hoặc có chủ đề lạm dụng trẻ em có thể miêu tả ở mức độ mạnh, miêu tả chi tiết, tác động đến người nghe, xem ở mức độ mạnh nhưng không diễn ra thường xuyên và không có thời lượng kéo dài;  - Đối với các chủ đề, nội dung nhạy cảm, đề tài liên quan đến vấn đề chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế có thể miêu tả ở mức độ trung bình, có thể khai thác sâu nhưng không có thời lượng kéo dài, không diễn ra thường xuyên, tác động đến người nghe, xem ở mức độ trung bình.  b) Bạo lực  - Có thể có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ miêu tả hành vi bạo lực tác động đến người xem từ trên mức độ mạnh đến dưới mức độ quá mức; có thể miêu tả ở mức độ mạnh nhưng không có thời lượng kéo dài, tần suất ở mức độ trung bình và phù hợp với thể loại chương trình;  - Được phép miêu tả ngụ ý bạo lực tình dục nhưng miêu tả ở mức độ trung bình và phải phù hợp với nội dung chương trình.  c) Khỏa thân, tình dục  - Như mức phân loại P nêu trên.  d) Ma túy, các chất kích thích, gây nghiện  - Như mức phân loại T16 nêu trên;  - Không có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện việc buôn bán, sản xuất, tàng trữ ma túy và các chất gây nghiện trừ trường hợp lên án, phê phán hành vi sai trái đó và kết quả, những nhân vật thực hiện hành động này phải bị trừng phạt, loại trừ;  đ) Kinh dị  Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ kinh dị, rùng rợn, gây sợ hãi, căng thẳng được miêu tả ở mức độ mạnh với cảm giác đe dọa liên tục nhưng không có thời lượng kéo dài, không tác động quá mức tới tâm lý và cảm xúc của người nghe, xem.  e) Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục(gồm cả phụ đề)  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục được miêu tả ở mức độ mạnh hơn so với chương trình được phân loại ở mức T16 nhưng không được làm tổn thương đến cá nhân và cộng đồng, không sử dụng ngôn ngữ để quấy rối, lạm dụng tình dục;  - Đối với chương trình có đề tài phản ánh hiện thực xã hội, có thể có hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thô tục được diễn ra thường xuyên nhưng không có thời lượng kéo dài và phải phù hợp với nội dung chương trình.  g) Hành vi nguy hiểm, dễ bắt chước  - Khi nội dung chương trình chứa các hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ nguy hiểm, dễ bắt chước hoặc cách xử lý có nguy cơ gây tổn hại cho các cá nhân hoặc thông qua hành vi của họ có thể gây hại cho xã hội, thì kết quả phải được xử lý triệt để, có thông điệp giáo dục và ngăn chặn;  - Hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ thể hiện hành vi dễ bắt chước không được miêu tả chi tiết và không diễn ra thường xuyên, tác động đến người nghe, xem ở mức độ trung bình. |